

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM,  
THANH TỊNH, BÌNH ĐẲNG, GIÁC KINH**

*Phúc giảng lần thứ hai: Cô Lưu Tố Vân*

*Thời gian: 20/08/2021*

*Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa*

**Tập 97**

Chư vị đồng tu tôn kính, chào mọi người, A-di-đà Phật!

Mời xem kinh văn kế tiếp:

**Vị chư hữu tình trường dạ lợi ích, mặc linh chúng sanh luân đọa ngũ thú, bị thọ nguy khổ. Ứng cần tu hành, tùy thuận ngã giáo, đương hiểu ư Phật, thường niệm sư ân, đương linh thị pháp cứu trụ bất diệt, đương kiên trì chi, vô đắc hủy thất, vô đắc vi vọng, tăng giảm kinh pháp.**

*Làm lợi ích cho các hữu tình trong đêm dài, chẳng để cho chúng sanh chìm đắm đọa lạc trong năm đường, chịu đủ mọi nguy nan, khổ ách. Nên siêng tu hành, thuận theo giáo pháp của Ta, nên hiểu với Phật, thường nhớ ân thầy, khiến cho pháp này trụ lâu không diệt, hãy nên gìn giữ vững chắc, đừng để hủy hoại mất mát, không được làm quấy, tăng giảm kinh pháp.*

Phật từ bi đến cùng cực, buốt lòng rát miệng dặn dò Bồ-tát hộ trì chánh pháp. Phật vì vô lượng vô biên chúng sanh được cứu độ, mà “*làm lợi ích cho các hữu tình trong đêm dài*”.

Hết thầy chúng sanh trong đêm dài đặng đặng, trong sự mờ mịt đen tối không nhìn thấy ánh sáng, bạn chiếu sáng cho họ, chỉ dẫn cho họ, khiến họ được lợi ích, pháp môn Tịnh độ là lợi ích chân thật của tất cả chúng sanh. Điều Phật ban cho chúng sanh chính là lợi ích chân thật nhất. Sau khi chúng ta hiểu rõ chân tướng sự thật rồi, có thể không cảm động rơi lệ sao? Ai là người thân của chúng ta? Phật là người thân của chúng ta.

Phật “*chẳng để cho chúng sanh chìm đắm, đọa lạc trong năm đường*”.

Bạch Cư Dị có câu “cùng là kẻ luân lạc dưới gầm trời”, nghĩa của “chìm đắm” chính là trầm luân, đắm chìm. Vậy nên, không được để chúng sanh chìm đắm, đọa

lạc trong năm đường. Năm đường bao gồm trời, loại bỏ A-tu-la ra thì lục đạo biến thành năm đường. Quy A-tu-la cõi trời về cõi trời, quy A-tu-la cõi quỷ về cõi quỷ, quy A-tu-la cõi súc sanh về cõi súc sanh, quy A-tu-la cõi người về cõi người, vậy nên A-tu-la không chỉ riêng một đường nào cả. Kinh văn phần trước có câu “cắt ngang năm đường”, trong bộ kinh này đều dùng năm đường, cõi trời cũng vẫn trầm luân.

Đây là chỗ khác biệt so với các tôn giáo khác, như Cơ Đốc giáo, Hồi giáo v.v... họ cho rằng sanh lên trời là chỗ quay về sau cùng, nhưng Phật giáo xem việc sanh lên trời giống như chìm đắm, đọa lạc. Bởi vì sanh lên trời, tuy thọ mạng rất dài, phước rất lớn, nhưng thọ mạng đó là bong bóng xà-phòng, thời gian là cảm nhận sai lầm của con người. Pháp môn Tịnh độ là lợi ích của chúng sanh trong đêm dài, đừng để cho chúng sanh chìm đắm, đọa lạc trong năm đường.

*“Chịu đủ mọi nguy nan, khổ ách”*

Nỗi khổ của địa ngục được nói rất rõ ràng, rất tường tận trong kinh Địa Tạng. Một khi giác ngộ rồi thì địa ngục vốn là không; khi chưa giác ngộ thì giường đồng cột sắt, núi đao rừng kiếm đều là thật. Bạn chịu hết thấy khổ giống như nhục thân của bạn hiện nay đang chịu đựng. Vì thế phải tránh cho chúng sanh bị chìm đắm, đọa lạc.

Phật pháp đều là vì các hữu tình mà làm ra sự thủ hộ lớn lao. Làm lợi ích cho các hữu tình trong đêm dài, Phật giáo vĩ đại chính là ở chỗ này. Các ngài nghĩ đến người khác nên mới tu hành siêng năng khổ nhọc, không giải đãi. Sự cần mẫn khổ nhọc trong một đời này chỉ là thời gian một cái búng tay, là sự việc trong chốc lát.

“Nên siêng tu hành”, tiếp theo có ba câu rất chủ yếu:

*“Thuận theo giáo pháp của Ta, nên hiếu với Phật, thường nhớ ân thầy”*

Đây chẳng phải là thứ gì cũng quơ vào hết, có người khuyên bạn: “Phật giáo bạn cũng học, Đạo giáo bạn cũng học, cả hai bạn đều học, chẳng phải là tốt hơn sao?” Như vậy thì tín tâm của bạn đối với Phật giáo không đủ rồi. Phải thuận theo sự giáo hóa, dẫn dắt của Phật. Cho nên Bồn sư Thích-ca Mâu-ni Phật, gọi là Bồn sư đó, chúng ta nên nghe lời của Bồn sư, nên hiếu với Phật. Phật còn quan trọng hơn cha mẹ chúng ta. Cha mẹ sinh ra sanh mạng nhục thân này của chúng ta, còn Phật là cha mẹ của huệ mạng chúng ta. Mạng của trí tuệ so với thân mạng quan trọng hơn

không biết gấp bao nhiêu lần, cho nên ân của Phật sâu hơn ân của cha mẹ, khó báo đáp hơn ân của cha mẹ. Chúng ta phải hiếu thuận cha mẹ, càng nên hiếu với Phật. Hiếu thuận, sau chữ “hiếu” là “thuận”, nếu không thuận thì sao gọi là hiếu? Chỉ là sự rỗng tuếch. Phải có thể thuận theo tâm của cha mẹ, kỳ vọng của cha mẹ là gì thì hãy làm theo ý của họ, khiến cha mẹ hoan hỷ, đây mới là hiếu. Trong thiên hạ không có vị Phật bất hiếu, hiếu là thiện hạnh xuất thế gian. Quán Kinh có tam phước xuất thế gian, tam phước xuất thế gian cũng là hiếu. Nên hiếu với cha mẹ, nên hiếu với Phật. Hai cái hiếu này đều đề cập đến chữ “thuận”.

Lại phải “*thường nhớ ân thầy*”, khi Phật còn tại thế thì là Bôn sư, khi Phật không còn tại thế thì còn có kinh giáo của Phật. Có thể diễn nói, khai thị kinh giáo thì đó là “*thường nhớ ân thầy*”, “*thiện tri thức chính là Như Lai*”, phải biết ơn thì mới có thể báo ơn. Cũng chính là phải kế thừa nguyện vọng của Thầy, khiến cho bó đuốc sáng soi này không bị gián đoạn. Truyền đăng, truyền tâm, đây là thường nhớ ơn Thầy. Phải báo ân, làm thế nào báo ân? Trước tiên bản thân bạn phải phóng quang, cho dù là con đom đóm thì con đom đóm cũng có một chút ánh sáng, đó đều là việc tốt.

“*Khiến cho pháp này trụ lâu không diệt*”, pháp này được trụ lâu, chẳng để cho diệt mất. “*Hãy nên gìn giữ vững chắc*”, giữ gìn bảo vệ pháp này, “*đừng để hủy hoại mất mát*”, làm thế nào để không bị hủy hoại? “*Không được làm quấy, tăng giảm kinh pháp*”, không được làm những việc hư vọng, không được tùy ý tăng giảm. Đây là lỗi rất dễ phạm phải, dùng suy nghĩ của chính mình, sửa cái này, sửa cái kia, đây chính là “*tăng giảm kinh pháp*”. Phật răn dạy: Phải gìn giữ diện mạo ban đầu của kinh.

Mời xem kinh văn kế tiếp:

**Thường niệm bất tuyệt, tác đắc đạo tiệp. Ngã pháp như thị, tác như thị thuyết. Như Lai sở hành, diệc ưng tùy hành, chủng tu phước thiện, cầu sanh Tịnh sát.**

*Thường niệm chẳng dứt thì đắc đạo nhanh chóng. Pháp của Ta như thế, thì Ta nói như thế. Như Lai đã hành trì, cũng nên theo đó mà hành trì, tu các phước thiện, cầu sanh cõi Tịnh.*

Tám câu kinh văn này rất thù thắng, là phần tổng kết sau cùng của phẩm kinh văn này, cũng là phần tổng kết khái quát quan trọng của phẩm kinh văn này. Tiến thêm một bước nói: Tám câu trường hàng này là sự thù thắng hy hữu trong bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ, là phần tổng kết của toàn kinh, là cương lĩnh quan trọng của pháp môn Tịnh độ, cũng là phần tổng kết cho 49 năm giảng kinh thuyết pháp của Thích-ca Mâu-ni Phật, giống như câu kệ sau cùng trong nhà Thiền. Tám câu kinh văn này có lý, có sự, khác biệt so với các kinh văn khác. Trong các kinh văn khác thì luôn có cái hiển sự, không hiển lý; có cái hiển lý, không hiển sự, còn ở đây đều hiển bày cả sự và lý. Ở đây chánh hạnh và trợ hạnh đều có, toàn bộ mật tạng của Như Lai đều được phơi bày. Hãy chú ý hai từ “toàn bộ” và “phơi bày” này chẳng phải tầm thường. Vậy có giữ lại chút mây may nào không? Không hề!

Tiếp theo chúng tôi sẽ giải thích tương đối tương tận tám câu kinh văn này một chút.

*“Thường niệm chẳng dứt”*

Niệm gì vậy? Trước tiên phải niệm bộ kinh này. Trong phẩm Vãng Sanh Chánh Nhân, câu đầu tiên nói: “Nghe kinh điển này, thọ trì, đọc tụng, biên chép, cúng dường, ngày đêm liên tục cầu sanh về nước đó.” Thế nào gọi là “ngày đêm liên tục”? Mọi người chẳng phải là không tu trì, nhưng chẳng thể liên tục, điều then chốt là có thể liên tục. Nghe đến bộ kinh điển này bèn đọc tụng, biên chép, cúng dường, lễ bái, cầu sanh về nước đó. Niệm bộ kinh này có thể cầu sanh về nước đó. Những câu này trong phẩm Chánh Nhân Vãng Sanh đã hiển bày ý nghĩa của “thường niệm chẳng dứt”.

Phẩm Chẳng Phải Tiểu thừa nói: “Đối với kinh này, tương như bậc Đạo sư”, đối với kinh này nên xem như là bậc Đạo sư. Phẩm Thọ Ký Bồ-đề nói: “Do không được nghe pháp này nên có một ức Bồ-tát thoái chuyển đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.” Ngược lại, chúng sanh đối với kinh điển này thọ trì, đọc tụng v.v. trong khoảnh khắc vì người diễn nói, đến khi lâm chung, tam thiên đại thiên thế giới đều là lửa thì cũng có thể vượt thoát mà vãng sanh về thế giới Cực Lạc. Ở đây cho thấy tầm quan trọng của kinh này. Một là không được nghe nên thoái chuyển; hai là sau khi nghe (thính văn) xong, trong tất cả các hoàn cảnh gian nan nguy hiểm, tam thiên đại thiên thế giới đều là lửa thì vẫn có thể vãng sanh. Cho nên một khi nổ bom

hạt nhân thì xuất hiện đám mây hình nấm, bạn vẫn có thể niệm Phật thì vãng sanh như thường.

Đây chính là lòng từ bi của Thế Tôn, nghĩ thương xót chúng sanh, khuyên mọi người trì niệm kinh này. Bởi vì điều trong kinh tuyên nói chính là Nhất thừa nguyện hải, sáu chữ hồng danh của A-di-đà Phật, là đại pháp vô thượng. Người tu hành chỉ cần có thể nghe được pháp này, phát tâm Bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm thì nhất định có thể vãng sanh. Đây là việc mà ai ai cũng đều có thể làm được. Vạn người tu, vạn người đi, chân thật tu hành thì nhất định có thể đi. Vì sao có rất nhiều tín đồ Phật giáo không đi được? Bởi vì họ vẫn chưa thể được tính trong con số “vạn người” này, thật sự tu hành thì mới được tính. Thật sự tu hành còn phải không được làm chuyện trái ngược thì mới được tính, thật sự vạn người tu vạn người đi.

Hành nhân phải tu trì kinh này, nhất định phải y giáo phụng hành giống với lời giáo huấn của đức Phật. “Thật vì sanh tử phát tâm Bồ-đề, dùng tín nguyện sâu trì danh hiệu Phật”, đây là lời của đại sư Triệt Ngô. Bộ kinh này chính là lấy việc “phát tâm Bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm” làm tôn chỉ, cũng là cương yếu để tu hành. Y giáo phụng hành chính là phải thực hiện trên câu Phật hiệu này. Thường niệm A-di-đà Phật chẳng dứt, chẳng dứt chính là Tịnh niệm tiếp nối, Đại Thế Chí Bồ-tát chính là như vậy, cứ niệm như vậy thì tự đắc tâm khai, khai ngộ rồi.

Người tu hành phải thật sự phát tâm, phát tâm không khó, khó ở chân thật. Có người vì thể diện nào đó mà làm cái này, cái kia để có công đức. Họ cũng phát một chút tâm, nhưng không chân thật. Thật thà niệm Phật thì chẳng có gì tài tình cả. Nhưng họ luôn là không chắc thật, niệm vài tiếng lại muốn thay đổi, nghe thấy cái khác tốt thì thêm vào một chút. Vậy tín tâm của bạn đối với câu Phật hiệu ban đầu đó rất là nhỏ. Bạn đối với câu Phật hiệu ban đầu đó là tin hay không tin vậy? Bạn không thật thà niệm, mà luôn hy vọng có thể đạt được chút gì đó, có chút khác biệt gì đó. Khi có chút gì đó khác biệt thì có thể khoe khoang, đây hoàn toàn là con đường của A-tu-la. May mà bạn chưa đạt được chút gì, nếu đạt được chút gì đó thì bạn thành A-tu-la rồi. May mà ban đầu bạn tu Phật pháp, nên có lực gia bị, không để cho bạn đạt được chút gì. Hãy thật thà niệm Phật, chỉ một câu này thôi. Bạn niệm A-di-đà Phật thì cứ niệm A-di-đà Phật, đừng có màu mè. Hãy niệm niệm tiếp nối, câu này nối tiếp câu kia mà niệm.

“Nhu người nhiễm hương thân có mùi thơm”, bạn thấy người bán hàng ở tiệm trà, trên thân có mùi thơm, trên thân người bán cá có mùi tanh của cá. Họ chẳng phải là trà, cũng không phải là cá, nhưng cái mùi đó tự nhiên xuất hiện, đó là do un đúc. Cho nên Phật dùng từ “un đúc” này rất hay, chúng ta đều được un đúc ở trong đó, như người nhiễm hương thì tự nhiên thơm tho. “Thường niệm chẳng dứt” thì tự nhiên thành Phật đạo.

“Không nhờ phương tiện, tâm tự khai ngộ”, niệm Phật không phải chỉ đến khi lâm chung mới phát sinh hiệu quả. Không nhờ phương tiện, tâm tự khai ngộ đều chẳng phải chỉ đến lúc lâm chung, mà xuất hiện trước khi lâm chung. Với người thông thường thì chỉ xuất hiện khi lâm chung, bởi vì công đức không đủ.

Đời nhà Tấn có một người nghèo nọ, phát tâm niệm được vài ngày thì đức Di-đà hiện ra thuyết pháp, ngay lúc còn sống mà đã được vô sanh pháp nhãn rồi. Lâm chung Phật đến tiếp dẫn vãng sanh, điều này là chắc chắn, chẳng phải là nói khi lâm chung mới hiện rõ tác dụng, mà lâm chung tiếp dẫn cũng là thật.

Phu nhân Vi-đề-hy cũng giống như vậy, trong Quán kinh có việc này, bà nhìn thấy A-di-đà Phật, được vô sanh pháp nhãn. Năm trăm thị nữ đều đạt được lợi ích rất lớn, khi còn sống đã nhận được lợi ích của pháp môn rồi. Đến khi lâm chung, Phật từ bi gia hộ, khiến tâm không loạn, nhất định vãng sanh, đây là sự tu hành thông thường. Nhờ sức gia bị của Phật mà trực tiếp lên địa vị Bất Thoái, sanh trọn vẹn cả bốn cõi, rốt ráo Niết-bàn.

Thế nên, Phật từ bi chỉ dạy: “*Thường niệm chẳng dứt thì đắc đạo nhanh chóng*”.

Bạn thật thà niệm, giữa chừng dừng để gián đoạn thì đắc đạo nhanh chóng. “Nhanh chóng” là đường tắt, mau lẹ; “đạo” chính là giác; đắc đạo, chứng đạo, hiện nay gọi là “thành tựu lớn lao”. Thành tựu lớn lao vô thượng là đại giác ngộ, đại giác ngộ triệt để. Bạn thật thà trì danh thì nhanh chóng đắc đạo. Bởi vì “tín nguyện trì danh” này là tâm làm Phật, tâm là Phật. Tâm này là Phật, tâm này làm Phật, lấy quả giác làm nhân để phát tâm. Câu Phật hiệu A-di-đà Phật này là quả giác, là danh xưng của sự tu hành thành tựu của tỳ-kheo Pháp Tạng trong ngàn đời, vạn kiếp, là sự kết tinh của vạn đức, là sự thành tựu của vạn đức, là sự trang nghiêm của vạn đức. Vậy nên trong cái tên này đã đầy đủ vạn đức rồi, đây là sự giác ngộ trên quả nhân. Dem vạn đức hồng danh của sự giác ngộ trên quả nhân làm tâm ban

đầu trong nhân địa của người tu hành chúng ta. Chúng ta phát tâm từ nơi câu Phật hiệu này, thứ được niệm trong tâm chính là câu Phật hiệu này, đây chính là tâm của chúng ta, tâm của chúng ta chính là ở trên câu Phật hiệu này, tâm của chúng ta chính là quả giác của đức Di-đà, quả giác ở ngay đây, tâm của bạn là quả giác của Phật.

Di-đà Yếu Giải có hai câu nói: “Từ sự trì đạt đến lý trì”, đối với lý trì bạn chẳng thể làm nổi. Thế nào là lý trì? Bạn không hiểu, cũng không làm được. Bạn không ngộ được mà đều là nghe nói, biết là nên như vậy nhưng bạn không làm được. Bạn không làm được lý trì thì làm từ sự trì mới có hiệu quả. Thâm hợp đạo mâu, đều thù thắng hơn so với các pháp khác, bất tri bất giác bạn khéo nhập vào Vô Sanh, “thì tâm phàm trở thành tâm Phật”, chính là tâm phàm này của bạn trở thành tâm của Phật. Di-đà Yếu Giải có hai câu nói, Hoàng Niệm lão gộp chúng lại với nhau, vừa vận thành một câu đối: “Từ sự trì đạt đến lý trì, tức tâm phàm thành tâm Phật”. Sự vi diệu mâu nhiệm của Tịnh tông hoàn toàn ở trong đó. Trì danh, trì chú, đây chính là phương pháp.

Phật dạy phụ thân của ngài chính là dạy ông niệm Phật. Cha của ngài nói: Sao không dạy tôi phương pháp khác? Phật nói: Cha không làm được đâu? Phật là người hiểu thuận nhất, dạy cha của ngài niệm Phật mà không hề dạy ông chân như thật tướng, việc này ông không làm nổi. “Khởi tâm liền trật, động niệm liền sai”, tâm của bạn vừa động thì liền sai rồi. Hãy thật thà mà niệm, bất tri bất giác bèn thâm hợp đạo mâu. Đừng làm trái, dù có hợp hay không hề trái nghịch là đã sai rồi, không thật thà rồi. Hãy thật thà niệm một câu này thì tâm phàm thành tâm Phật, quả xứng hợp với nhân nên nhanh chóng đắc đạo. Pháp môn này là gốc rễ của đại nguyện của A-di-đà Phật.

Đại đức Tịnh tông Nhật Bản nói: Hết thầy kinh điển so với kinh Hoa Nghiêm thì Hoa Nghiêm là thật nhất. Nhưng Hoa Nghiêm so với kinh Vô Lượng Thọ thì Hoa Nghiêm không thật nữa, kinh Vô Lượng Thọ là thật. Kinh Vô Lượng Thọ so với 48 nguyện thì 48 nguyện là thật. 48 nguyện so với nguyện thứ 18 thì chỉ có nguyện thứ 18 là thật pháp, còn lại đều là quyền pháp. Nguyện thứ 18 chính là “mười niệm nhất định được sanh”, nguyện thứ 18 của đức Di-đà là căn bản. Cho nên Thích-ca Mâu-ni Phật dạy cha của ngài niệm Phật.

A-di-đà Phật sớm đã nghĩ chu đáo cho mọi người rồi. Niệm Phật là dễ làm nhất, con nít còn biết niệm thì có gì khó đâu. Dễ thành tựu nhất, tức tâm phàm thành

tâm Phật, nhanh chóng biết bao! Ngay lúc bạn thật thà niệm thì tâm phàm liền trở thành tâm Phật. Hễ bạn suy tính, hễ làm việc khác thì không đúng rồi. Cho nên gọi là “pháp dễ hành”, là con đường tắt nhất trong các con đường tắt.

“Thường niệm chẳng dứt” là bảo mọi người niệm kinh Vô Lượng Thọ và niệm Phật hiệu. Một số đồng tu trì chú cũng đừng khởi suy nghĩ phân biệt, Tịnh Tu Tiệp Yếu chẳng phải đã nói rồi sao: “Xung danh chẳng khác trì chú”, xưng danh và trì chú không có khác biệt, phải nghe lời của bậc đại đức, Hạ Liên lão là đại đức, chúng ta phải ngoan ngoãn nghe theo lời này, bản thân đừng có ý riêng. Nghe bên này một câu, bên kia một câu rồi mù quáng đi theo, như vậy thì rất khó, gặp được thiện tri thức chẳng khác nào không gặp. Lời của họ bạn cũng nghe, lời của người khác bạn cũng nghe thì bạn thành gỏi thập cẩm rồi. Cho nên nhất định phải chuyên nhất, thật thà mà tu hành.

*“Pháp của Ta như thế, thì Ta nói như thế”*

Hai câu kinh văn này là Phạm âm của Phật rền vang, thuyết pháp sư tử hống, như bảo kiếm kim cương vương chém tan hết thầy tình chấp, kiến hoặc thì bản tánh của Như Lai bèn hiện rõ. “Pháp của Ta như thế, thì Ta nói như thế”, dùng tâm ấn của Phật để ấn chứng cho kinh này, hai câu này ấn chứng cho câu “thường niệm chẳng dứt thì đắc đạo nhanh chóng” phía trước. Hai câu này là nói: Pháp của Phật chính là như vậy, nên Ta bèn như vậy mà nói, hòng ấn chứng cho điều đã nói trước đó.

Năm xưa Lục tổ ấn chứng cho đại sư Vĩnh Gia rằng: “Như thế đó, như thế đó” (như thị như thị). Vương thượng sư ở Thiên Tân ấn chứng cho Hoàng Niệm lão cũng là như vậy: “Như thế đó, như thế đó, ông như thế đó, ta cũng như thế đó”, đây đều là sự ấn chứng triệt để nhất. Ông như vậy, ta cũng như vậy.

“Pháp của Ta như thế, thì Ta nói như thế”, pháp của Ta chính là như vậy, thì Ta nói như vậy. “Như thế” ở đây cùng với “như thế” của Lục tổ không có khác biệt. “Như thế đó, như thế đó” chính là “như thế” (như thị), đều là “như thế” (như thị) trong kinh này.

Lại “pháp của Ta như thế, thì Ta nói như thế”, câu trước là “pháp của Ta là Như”, câu sau là “điều Ta nói ra cũng là Như”, hai câu này thể hiện toàn thân của hết thầy chư Phật, từ đây mà tín nhập thì sẽ khế nhập chân thật chi tế, khai mở tri



kiến Phật. Khai mở tri kiến Phật, diễn nói Phật pháp, chính là hiển bày chân thật chi tế, nên nói ra như thế. Mỗi chữ mỗi câu trong kinh đều từ Như Lai tánh hải, đại quang minh tạng mà tự nhiên lưu xuất, trong mỗi một chữ đều có vô biên đạo lý vi diệu, mỗi một chữ đều được tánh đức và tu đức của Như Lai trang nghiêm. Toàn tánh khởi tu: tu đức có công thì tánh đức mới hiển lộ; toàn tu tại tánh: tánh đức và tu đức đều viên mãn, tánh đức và tu đức đều trang nghiêm. Mỗi một chữ một câu đều khai thị ngộ nhập tri kiến Phật. Bạn thường niệm chẳng dứt thì đương nhiên sẽ đắc đạo nhanh chóng, vì đều là những lời xứng tánh của Như Lai lưu xuất ra. Nếu lời giáo huấn xứng với bản tánh, thỏa mãn bản hoài được lưu lộ ra thì cũng được tâm ấn của Thế Tôn in dấu.

Đại sư Ngẫu Ích nói: Hết thầy năng-sở: năng niệm, sở niệm, năng tín, sở tín, năng nguyện, sở nguyện, hết thầy tất cả đều được chánh ấn của thật tướng in dấu. Đây đều là câu chữ trong đại quang minh tạng, thật tướng chính là tâm ấn của Thế Tôn. Đức từ phụ đại bi Thích-ca Mâu-ni Phật như lý mà thuyết pháp, chúng ta phải nên chí thành tin nhận, mọi lúc, mọi nơi đều thường niệm A-di-đà Phật.

*“Như Lai đã hành trì, cũng nên theo đó mà hành trì”*

Câu kinh văn này biểu đạt rằng: thường học theo Phật. Học Phật không phải là cầu Phật phù hộ, mà phải học sự vĩ đại của Phật, dùng lòng tôn sùng vô hạn mà theo bậc đạo sư học tập. Nếu không như vậy thì bạn theo để làm gì? Nếu chỉ có hư danh thì ta bái ai làm thầy? Ai là thầy của ta? Tạo dựng quan hệ, đánh bóng tên tuổi, đó là việc thế tục trong xã hội. Bạn niệm Phật còn cần tên tuổi để làm gì? Phải thật tu, tâm phải chân thật, thật thà mà học theo Phật.

“Như Lai đã hành trì, cũng nên theo đó mà hành trì”. Chúng ta khoan nói đến đời quá khứ của Như Lai, chỉ nói đời này, ngài đã đem ngôi vua, gia đình ân ái, quyền thuộc, hết thầy mọi thứ đều xả bỏ, ngài đi lên núi, ăn một hạt vừng, một hạt thóc, trong 6 năm gầy trơ xương, giống như một bộ xương khô vậy. Không như người hiện nay muốn có bao nhiêu vạn đô-la Mỹ và thiếu nữ vây quanh. Phật không như vậy, cho nên phải thường học theo Phật, buông bỏ những thứ này, tu hành thành Phật.

Kinh Kim Cang viết về việc đi khát thực: Năm xưa Phật sống trên một ngọn núi nhỏ, đi lên núi cũng chẳng dễ dàng, nên không bị người khác thường đến quấy rầy, cách thành thị cũng gần nên dễ đi khát thực. Đồng thời kinh Đại Bảo Tích

nói: hoàn cảnh đời sống của Phật năm xưa rất khó khăn, có người còn vùi phen, thần lẫn, thuốc độc vào trong cơm, nói Phật đến hóa duyên là trêu gheo phụ nữ, đủ mọi sỉ nhục, hãm hại, đủ mọi khó khăn. Phật không vì chính mình, ngài có địa vị, có thể hưởng thụ, có danh có lợi. Như hiện nay nói là có thể ở trong ngôi nhà xịn nhất, ngồi chiếc xe sang nhất, trải qua đời sống với mọi hưởng thụ. Phật không như vậy, Phật đều vì sự nghiệp độ thoát chúng sanh. Ngài đi đến đâu cũng đều đi bộ, có khi nào bạn nhìn thấy Phật cưỡi ngựa hay không? Ngủ hơn ba đêm dưới một gốc cây thì đã xem là phá giới rồi. Vì sao không ngủ nhiều đêm? Bởi vì ngủ quá ba đêm thì sẽ sinh ra lưu luyến. Thường học theo Phật, chúng ta nhìn thấy những hành vi này của Phật, cảm thấy hổ thẹn.

Có người nói: Tôi đã tu nhiều ngày như vậy, vì sao vẫn chưa được? Tu như bạn cũng được coi là tu hành sao? Hãy so với Phật xem, hãy so với Thầy xem, thầy Hạ Liên Cư nói: Tôi là hạng người thứ ba. Ngài khiêm tốn nhường ấy, không hổ danh là một vị thầy. Lớp người chúng ta hãy lo mà học cho tốt, đừng bận rộn làm thầy người, trước tiên hãy làm học sinh tốt. Bạn phải lấy mục tiêu cao đó làm chuẩn, đừng nói rằng trên thế giới này có rất nhiều người linh ta linh tinh, tôi giỏi hơn mấy người đó nhiều. Bạn lấy sự tụt hậu đó làm chuẩn thì có ích gì? Phải thường học theo Phật.

*“Tu các phước thiện”*

Hết thầy thiện đều phải tu, đây là trợ hạnh. Có lý có sự, “như thị” chính là lý, niệm Phật chính là sự. Niệm Phật là chánh hạnh, tu phước tu thiện là trợ hạnh. Trong tám câu kinh văn này gồm đủ lý-sự, chánh-trợ: “Thường niệm chẳng dứt thì đắc đạo nhanh chóng, pháp của Ta như thế, thì Ta nói như thế, Như Lai đã hành trì, cũng nên theo đó mà hành trì, tu các phước thiện, cầu sanh cõi Tịnh”.

*“Cầu sanh cõi Tịnh”*

Câu này đã kết thúc toàn kinh. “Cầu sanh cõi Tịnh” là chỗ quy kết chung của tất cả giáo pháp trong Đại Tạng. Chẳng những là chỗ quy kết chung của pháp môn Tịnh độ mà còn là chỗ quay về chung của một đời giáo hóa của đức Phật. Hoa Nghiêm [không chỉ] gồm thấu trọn vẹn các giáo, mà còn dùng mười đại nguyện vương trong phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyện dẫn dắt về Cực Lạc.

Hoàng Niệm lão nói: Pháp sư Tịnh Không giảng Hoa Nghiêm giảng đến phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyên thì giác ngộ. Kinh này của chúng ta là trung bản Hoa Nghiêm, cuối kinh này đã khuyên khắp hữu tình cầu sanh cõi Tịnh. Cho nên, bất kể bạn tu cái gì thì bạn đều phải cầu sanh thế giới Cực Lạc. Đương nhiên có người muốn cầu sanh Đâu-suất nội viện thì cũng tốt, nhưng tóm lại không bằng cầu sanh Tịnh độ, sao lại rẽ quẹo ngoằn ngoèo làm gì?

Lời khuyên như ở đây chính là bốn nguyện của đức Di-đà. Khi đó đức Di-đà phát nguyện muốn thành tựu một cõi nước, vượt hơn cõi nước của tất cả chư Phật, cõi nước này chính để cho mọi người đều đến, chẳng phải vì một mình ngài. Đây chính là bốn nguyện của đức Di-đà. Sau khi bạn đến rồi thì thọ mạng vô lượng, trở thành bất thoái rồi, tất cả đều là tăng thượng; chẳng những nhất định thành Phật mà còn rất nhanh. Đây chính là bốn nguyện của đức Di-đà, cũng là bốn tâm của Thích-ca Mâu-ni Phật và của hết thầy chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai khắp mười phương. Thích-ca Mâu-ni Phật và chư Phật trong hết thầy mười phương thế giới đều đang hiện tướng lưỡi rộng dài, trùm khắp tam thiên đại thiên thế giới, nói lời thành thật, khuyên chúng sanh hữu tình vãng sanh: Các ông hãy đi đi, nếu không cầu sanh cõi Phật thì các ông đã bỏ qua biện pháp tốt nhất hòng thực hiện nguyện vọng phổ độ chúng sanh rồi đó.

Có rất nhiều người không hiểu, nói tôi muốn độ chúng sanh, không muốn sanh về Cực Lạc, bạn đi con đường rất là tốn sức, chẳng phải là biện pháp tốt. Muốn độ chúng sanh, chỉ có sau khi thấy Phật nghe pháp thì mới không có sai lầm, nhờ uy lực của Phật mà dùng thần thông đi khắp mười phương thế giới để độ hóa. Đây mới là chân thật thực hiện nguyện vọng độ sanh của bạn, thật sự ban cho chúng sanh lợi ích chân thật, chẳng phải là hư giả, điên đảo.

Thích-ca Mâu-ni Phật khai hóa hiển thị chân thật chi tiết, điều nói ra chính là kinh Vô Lượng Thọ, cũng chính là khuyên khắp chúng sanh đều nhập vào biển nguyện của đức Di-đà, đều đạt được lợi ích chân thật rốt ráo. Trong ba tư lương tín-nguyện-hạnh, thì nguyện là điểm then chốt, muốn ra khỏi biển sanh tử thì nhất định phải có nguyện.

Đại sư Ngẫu Ích nói: Bạn niệm A-di-đà Phật, niệm đến mức gió thổi không vào, mưa rơi chẳng thấm, nếu không có nguyện thì chẳng thể vãng sanh. Bạn tu hành dù tốt đến đâu, nếu không có nguyện này thì Phật cũng không miễn cưỡng bạn, kéo

bạn về thế giới Cực Lạc. Nếu có thể miễn cưỡng thì sớm đã không còn chúng sanh nữa rồi, Phật đều kéo đi cả rồi, làm gì còn có địa ngục nữa. Phật trước giờ chưa từng làm chuyện miễn cưỡng. Phật đối với hết thảy chúng sanh đều bình đẳng, bình đẳng một cách tuyệt đối, hết thảy đều do chính bạn làm chủ. Có cái làm chủ đi xuống địa ngục, có cái làm chủ đi lên thiên đường, có cái làm chủ đi đến thế giới Cực Lạc, hoàn toàn tự do. Vào trong địa ngục thì không tự do rồi, không nghe lời Phật, tự làm chủ đó mà! Nguyên rất là then chốt, muốn ra khỏi biển sanh tử thì phải dựa vào sức nguyện vương của A-di-đà Phật.

Có người nói, tôi có nguyện, nguyện cầu sanh thế giới Cực Lạc, nhưng niệm Phật nhiều năm như vậy, mà công phu niệm Phật chẳng có tiến triển gì, liệu có thể vãng sanh thế giới Cực Lạc không? Dựa vào câu sau cùng của bạn thì bạn chẳng thể vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc được. Vì sao vậy? Bạn đối với việc vãng sanh thế giới Cực Lạc không có tín tâm. Bạn tuy niệm Phật nhưng không biết niệm. Xin nêu ví dụ: giống như hạt hoa hướng dương, bên trong không có nhân, là một hạt xep lép, rất nhiều đồng tu chúng ta chẳng phải không niệm Phật, mà là không biết niệm Phật, cho nên công phu không đắc lực.

Tiếp theo xin chia sẻ với mọi người một bài kệ của Hạ Liên lão, xem coi ngài dạy chúng ta niệm Phật như thế nào.

Kiên trì chánh niệm, tiếp nói chẳng dừng  
Trong Thường Tịch Quang, thường luôn gặp gỡ  
Tuy cách vạn dặm, nhưng đối mặt nhau  
Như người uống nước, sẽ tự nghiệm thấy.

Tiết học này giao lưu đến đây, cảm ơn mọi người, A-di-đà Phật!